

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1- GIA LAI
TỈNH GIA LAI**

Bản án số: 29/2026/HS-ST

Ngày: 30/3/2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - GIA LAI, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Văn Thị Minh Hòa**

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Sỹ

2. Bà Phạm Thị Tú Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Trần Thị Thoa là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Gia Lai, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Trần Võ Phong là Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Gia Lai xét xử kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2026/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2026/QĐXXST-HS, ngày 25 tháng 02 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2026/HSST-QĐ ngày 12 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN THÀNH Đ**, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 28/5/2001 tại tỉnh Gia Lai; CCCD số: 052201008560, cấp ngày: 21/5/2025, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH; Nơi thường trú: Thôn Chánh Thắng, xã Cát Tiến, tỉnh Gia Lai; Chỗ ở hiện nay: Tổ 12, khu phố 2, phường Quy Nhơn Đông, tỉnh Gia Lai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông: Nguyễn Thanh H3 (chết) và bà Nguyễn Thị H2, sinh năm: 1971; Vợ: Chưa có; Con: 02 Người, lớn nhất sinh năm 2024, nhỏ nhất sinh năm 2025; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giam từ ngày 18/6/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Quy Nhơn - Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Gia Lai; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Hồ Minh H, sinh ngày: 12/12/2009; nơi cư trú: Tổ 7B, khu phố 1, phường Quy Nhơn Đông, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp: Bà Trần Thị H, sinh năm: 1969; nơi cư trú: Tổ 7B, khu phố 1, phường Quy Nhơn Đông, tỉnh Gia Lai; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:* Bà Lê Tôn Nữ Kim Yến - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Gia Lai; có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Nguyễn Thị H, sinh năm: 1971; nơi cư trú: Tổ 12, khu phố 2, phường Quy Nhơn Đông, tỉnh Gia Lai; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Võ Tùng G, sinh ngày 16/3/2007; nơi cư trú: 1085/16/19 Trần Hưng Đạo, phường Quy Nhơn Đông, tỉnh Gia Lai; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Nguyễn Phạm Việt H, sinh ngày 03/7/2008; nơi cư trú: 71B Nguyễn Thái Học, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp: Bà Phạm Thị Phước S, sinh năm: 1964; nơi cư trú: 71B Nguyễn Thái Học, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3. Nguyễn Ngọc Gia B, sinh ngày: 22/12/2008; nơi cư trú: 57/40 Hai Bà Trưng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp: Bà Đoàn Thị Ngọc L, sinh năm: 1988; nơi cư trú: 57/40 Hai Bà Trưng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

4. Trần Thị Kim D, sinh năm: 1965; nơi cư trú: Tổ 21, khu phố 4A, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 10/2024, Nguyễn Thành Đ sử dụng tài khoản Facebook tên Mai Trần Minh để làm quen với em Hồ Minh H (Sinh ngày: 12/12/2009). Sau đó, Đ và H thường xuyên nói chuyện và nảy sinh tình cảm với nhau nên Đ thường đến phòng trọ của H tại số 81/31 đường Tháp Đôi, thành phố Quy Nhơn (nay là phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai) để chơi và ngủ lại, phòng trọ này do H thuê ở cùng với Nguyễn Phạm Việt H (Sinh năm: 2008); Võ Tùng G (Sinh năm: 2007) và Đoàn Tấn T (Sinh năm: 2003).

Trong các lần đến phòng trọ, Đ đã 3 lần thực hiện hành vi giao cấu với H và 01 lần thực hiện hành vi giao cấu với H tại nhà nghỉ An Phú, cụ thể:

Vào tối ngày 01/12/2024, Đ đến phòng trọ của H. Đến khoảng 23 giờ 00 cùng ngày, H và G nằm ngủ trên gác lửng của phòng trọ còn Đ và H nằm trên sàn nhà trong phòng trọ, Đ nảy sinh ý định quan hệ tình dục với H nên hỏi thì được H đồng ý. Sau đó, Đ giao cấu với H khoảng 3 phút rồi xuất tinh ra ngoài. Sau đó, Đ ôm H ngủ đến sáng ngày 02/12/2024 thì rời đi.

Vào buổi chiều trong khoảng thời gian từ 04 đến 05 ngày sau lần giao cấu đầu tiên, Đ tiếp tục đến phòng trọ của H. Lúc này, Đ và H đắp chung mền nằm trên gác lửng của phòng trọ còn H và G thì nằm bên cạnh H. Đ và H nảy sinh ý định quan hệ tình dục với nhau nên Đ giao cấu với H khoảng 3 phút rồi xuất tinh vào âm đạo H. Sau đó, Đ nằm ôm H đến khoảng 19 giờ 00 cùng ngày thì rời đi.

Vào buổi tối trong khoảng thời gian từ 04 đến 05 ngày sau lần giao cấu thứ hai, Đ tiếp tục đến phòng trọ của H. Lúc này, Đ và H cùng nằm đắp mền trên sàn nhà trong phòng trọ còn H nằm bên cạnh H (G nằm một mình trên gác lửng), Đ và H nảy sinh ý định quan hệ tình dục với nhau nên Đ giao cấu với H được khoảng 2 phút thì phát hiện H cử động nên H đẩy Đ ra. Sau đó, Đ nằm ôm H đến khoảng 01 giờ 00 ngày hôm sau thì rời đi.

Đến ngày 22/12/2024, H rủ Đ đi sinh nhật bạn của H nên khoảng 18 giờ 00 cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô 77E1-555.06 qua phòng trọ tại số 81/31 Tháp Di Chử ở H đến quán “Gu” tại lô 04 - 05 Nguyễn Trung Tín, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai để H ăn uống cùng với bạn (Đ nói với H bận công việc nên không dự tiệc sinh nhật mà đi đến khu vực hồ “Bàu Sen” để coi câu cá). Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô đến quán GU để chờ H về nhà. Lúc này, H không muốn về nhà nên Đ chở H đến thuê phòng số 104 nhà nghỉ “An Phú” tại số 309 Đồng Đa, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai. Tại phòng số 104, Đ và H nảy sinh ý định quan hệ tình dục với nhau nên Đ giao cấu với H khoảng 3 phút rồi xuất tinh vào âm đạo H rồi cả hai ngủ tại phòng số 104. Đến khoảng 06 giờ 30 ngày 23/12/2024, H thức dậy và xem điện thoại của Đ thì biết tên thật của Đ là Nguyễn Thành Đ chứ không phải là Mai Trần M. Sau đó, Đ chở H về nhà của H rồi cả hai không liên lạc với nhau nữa.

Đến ngày 13/6/2025, H cảm thấy mệt nên nói mẹ ruột là chị Trần Thị H dẫn đi khám thì phát hiện H đã mang một thai khoảng 23,5 tuần. Đến ngày 17/6/2025, bà H đến Công an phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn (nay là Công an phường Quy Nhơn Đông, tỉnh Gia Lai) trình báo sự việc trên.

Ngày 18/9/2025, em Hồ Minh H sinh 01 bé gái (tên khai sinh là Hồ Xuân

Thảo N) tại Trung tâm y tế Quy Nhơn - Sở y tế tỉnh Gia Lai.

Ngày 12/8/2025, Trung tâm Pháp y tỉnh Gia Lai có Kết luận giám định số 04A/25/KLTDTE-PYGL kết luận mức độ tổn thương bộ phận sinh dục và mức độ tổn hại sức khỏe của em Hồ Minh H như sau:

1. Mức độ tổn thương bộ phận sinh dục: Màng trinh rách cũ vị trí 1 giờ, 5 giờ từ bờ tự do đến bờ cố định.

2. Mức độ tổn hại sức khỏe: Toàn thân không có dấu vết thương tích. Do đó, không định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

Ngày 07/01/2026, Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng – Viện khoa học Hình sự có kết luận giám định số: 2423/KL-KTHS kết luận: Hồ Xuân Thảo N là con đẻ của Hồ Minh H với Nguyễn Thành Đ

Vật chứng thu giữ: Cơ quan điều tra tạm giữ 01 điện thoại di động loại Samsung Galaxy A06 5G, màu đen, IMEI 1: 355659321816526, IMEI 2: 357403731816521; đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Thành Đ.

Về dân sự: Gia đình Nguyễn Thành Đ đã bồi thường cho Hồ Minh H số tiền 30.000.000 đồng. Bị hại Hồ Minh H và đại diện bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Thành Đ.

Cáo trạng số: 48/CT - VKSKV1, ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Gia Lai, truy tố bị cáo Nguyễn Thành Đ, về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Nguyễn Thành Đ có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, từ ngày 01/12/2024 đến ngày 22/12/2024, Nguyễn Thành Đ là người đủ 18 tuổi đã nhiều lần thực hiện hành vi giao cấu thuận tình với em Hồ Minh H (sinh ngày 12/12/2009, là người đủ 13 tuổi nhưng dưới 16 tuổi) tại phòng trọ của H ở số 81/31 đường Tháp Đôi, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai và tại nhà nghỉ An Phú ở số 309 Đống Đa, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai làm H có thai và sinh ra cháu Hồ Xuân Thảo N. Hành vi trên của Nguyễn Thành Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền được bảo vệ danh dự, nhân phẩm và sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của trẻ em, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương nên Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại” và

“Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, bà nội là người có công với cách mạng nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Về Dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong, bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động loại Samsung Galaxy A06 5G, màu đen, IMEI 1: 355659321816526, IMEI 2: 357403731816521 (đã qua sử dụng), vì không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Gia Lai, bà Lê Tôn Nữ Kim Yến là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại H: Bị cáo Nguyễn Thành Đ có hành vi giao cấu đối với cháu Hồ Minh H là người dưới 16 tuổi nhưng sau khi phạm tội bị cáo có đến xin lỗi gia đình bị hại H, tự nguyện bồi thường cho bị hại H và người đại diện hợp pháp của bị hại H số tiền 30.000.000 đồng. Bị hại H và người đại diện hợp pháp của bị hại H không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ. Về dân sự: Trợ giúp viên pháp lý không có ý kiến gì thêm; Về phần hình phạt: Thống nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, xin Tòa giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có

trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên toà nên đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo là người đủ 18 tuổi đã nhiều lần thực hiện hành vi giao cấu thuận tình với em Hồ Minh H (sinh ngày 12/12/2009, là người đủ 13 tuổi nhưng dưới 16 tuổi) tại phòng trọ của H ở số 81/31 đường Tháp Đôi, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai và tại nhà nghỉ An Phú ở số 309 Đồng Đa, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai làm H có thai và sinh ra cháu Hồ Xuân Thảo N. Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Thành Đ đã phạm vào tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Thành Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, tâm lý, sự phát triển của trẻ em, gây ảnh hưởng xấu, mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi do bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt, bản thân bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, gia đình có bà nội có thời gian hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc và được hưởng trợ cấp của nhà nước nên đây là các tình tiết để HĐXX áp dụng quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xem xét, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà vừa để bảo đảm tính răn đe, phòng ngừa tội phạm, vừa đảm bảo mục đích giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Nguyễn Thành Đ đã bồi thường cho Hồ Minh H số tiền 30.000.000 đồng. Bị hại Hồ Minh H và đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Xét thấy vật chứng trong vụ án là 01 điện thoại di động được bị cáo sử dụng để liên lạc, trao đổi tình cảm với bị hại nhưng không liên quan đến hành vi thực hiện tội phạm nên áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động loại Samsung Galaxy A06 5G, màu đen, IMEI 1: 355659321816526, IMEI 2: 357403731816521 (đã qua sử dụng).

[6] Vấn đề khác: Đối với việc Nguyễn Thành Đ thực hiện hành vi giao cấu thuận tình với Nguyễn Thị Thanh Thảo (sinh ngày 06/7/2007, trú ở: thôn Thuận An, xã Phù Mỹ Đông, tỉnh Gia Lai) nhưng tại thời điểm thực hiện hành vi (khoảng tháng 01/2024) thì Thảo đã đủ 16 tuổi nên hành vi của Đ không phạm tội. Ngoài ra, cha, mẹ Nguyễn Thành Đ là ông Nguyễn Thanh Hải, bà Nguyễn Thị H và mẹ Nguyễn Thị Thanh Thảo là bà Lê Thị T có hành vi tổ chức kết hôn cho Nguyễn Thành Đ và Nguyễn Thị Thanh Thảo (là người chưa đủ 18 tuổi) vào tháng 5/2024. Tuy nhiên, ông Hải, bà H, bà T chưa từng bị xử phạt hành chính về hành vi này nên không cấu thành tội phạm “Tổ chức tảo hôn” theo quy định tại Điều 183 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hành vi tổ chức tảo hôn của ông Hải, bà H, bà T là hành vi vi phạm hành chính theo Điều 58 Nghị định 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã. Tuy nhiên, đến tháng 5/2025, thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính đã hết và ông Hải đã chết nên không xử lý đối với ông Hải, bà H, bà Tám.

Đối với việc bị cáo Nguyễn Thành Đ và Hồ Minh H giao cấu với nhau tại phòng trọ của H ở số 81/31 đường Tháp Đôi, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai và tại nhà nghỉ An Phú ở số 309 Đống Đa, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai, những người ở cùng phòng trọ, nhân viên của nhà nghỉ không biết về việc này, không xúi giục, giúp sức để Đ và H giao cấu nên không đồng phạm với Nguyễn Thành Đ về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” quy định tại Điều 145 Bộ luật Hình sự

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

* Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Gia Lai, bà Lê Tôn Nữ Kim Yến là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Hồ Minh H phát biểu ý kiến tại phiên tòa có căn cứ, phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

* Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Gia Lai phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của HĐXX.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, d khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ 04 (bốn) năm tù về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”, thời hạn tù tính từ ngày bắt **tạm giam**, ngày 18/6/2025.

3. Xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động loại Samsung Galaxy A06 5G, màu đen, IMEI 1: 355659321816526, IMEI 2: 357403731816521 (đã qua sử dụng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/02/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Gia Lai).

4. Án phí: Bị cáo Nguyễn Thành Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/3/2026). Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 1 - Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 1 - Gia Lai;
- CQ CSĐT CA tỉnh Gia Lai;
- CQ THAHS CA tỉnh Gia Lai;
- Dương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Văn Thị Minh Hoà